

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN**

Số: /UBND-XD
V/v thông báo thẩm định
thiết kế xây dựng triển khai
sau thiết kế cơ sở Dự án:
Trường Tiểu học Bình Đông

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất.

UBND huyện Bình Sơn đã nhận được Tờ trình số 68/2024/TTr-HP ngày 26/01/2024 của Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát đề nghị thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Trường Tiểu học Bình Đông.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Xây dựng ban hành bộ định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Thông báo số 1875/SXD-QLHĐXD ngày 20/9/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo Nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Trường Tiểu học Bình Đông;

Căn cứ Kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Công ty Cổ phần kỹ thuật BNS số 02.0429.2022/SP-TT ngày 27/10/2023;

Căn cứ Công văn số 2830/UBND –KTN ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết kiến nghị của Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-HPDQ ngày 27/10/2023 của Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất về việc phê duyệt dự án Trường Tiểu học Bình Đông;

Căn cứ Công văn số 2663/SXD-QLHĐXD ngày 18/12/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc ý kiến thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Trường Tiểu học Bình Đông;

Sau khi xem xét hồ sơ trình thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Trường Tiểu học Bình Đông của Công ty Cổ phần Thép Hoà Phát Dung Quất, Báo cáo thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở số 07/KQTD-KTHT ngày 23/02/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND huyện Bình Sơn thông báo kết quả thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở công trình này như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình: Trường Tiểu học Bình Đông.
2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp II.
3. Tên dự án đầu tư xây dựng: Trường Tiểu học Bình Đông.
4. Địa điểm xây dựng: Khu dân cư hạ lưu sông Trà Bông – đập Cà Ninh thuộc xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất.
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 41.895.000.000đ (Bốn mươi một tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu đồng)
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn góp của chủ đầu tư 100%
8. Nhà thầu lập thiết kế xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm định xây dựng. Địa chỉ : Lô số 10, Hà Huy Tập, Tô dân phố 4, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
9. Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cổ phần kỹ thuật BNS. Địa chỉ: số 10, Ngõ 26 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
10. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng 259 Thăng Long. Địa chỉ: số 16, ngách 58/42, ngõ 58 Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG.

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 01/08/2023 của Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất về việc đầu tư dự án Trường Tiểu học Bình Đông;

- Quyết định số 79/QĐ-BQL ngày 12/04/2013 của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Khu dân cư hạ lưu sông Trà Bồng – Đập Cà Ninh;

- Công văn số 205/UBND ngày 11/7/2023 của UBND xã Bình Đông về việc xác nhận đăng ký môi trường Dự án Trường Tiểu học Bình Đông;

- Biên bản bàn giao mốc giới thực địa ngày 02/12/2021 giữa Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và Công ty Cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất để thực hiện dự án Trường Tiểu học Bình Đông tại Khu dân cư hạ lưu sông Trà Bồng – Đập Cà Ninh;

- Công văn số 1875/SXD-QLHĐXD ngày 20/09/2023 của Sở Xây dựng Quảng Ngãi về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo Nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Trường Tiểu học Bình Đông;

- Quyết định số 102/2023/QĐ-HPQD ngày 27/10/2023 của Công ty Cổ phần Thép Hoà Phát Dung Quất về việc phê duyệt dự án: Trường Tiểu học Bình Đông;

- Văn bản số 333/TD-PCCC ngày 23/11/2023 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Quảng Ngãi về việc thẩm duyệt phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật Trường Tiểu học Bình Đông.

- Giấy Ủy quyền số 008/2023/GUQ-HPQD ngày 01/01/2023 của Công ty Cổ phần Thép Hoà Phát Dung Quất.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công: Trường Tiểu học Bình Đông.

- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng, Dự án: Trường Tiểu học Bình Đông.

- Báo cáo Khảo sát địa chất công trình, Dự án: Trường Tiểu học Bình Đông.

- Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn lập Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm định xây dựng.

- Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn Thẩm tra: Công ty Cổ phần Kỹ thuật BNS.

- Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn Khảo sát địa chất công trình: Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng 259 Thăng Long.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế xây dựng công trình:

3.1. Đơn vị tư vấn thiết kế xây dựng:

a. Năng lực tổ chức:

Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm định xây dựng được Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số QNG-00000297 ngày 27/6/2022.

b. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế xây dựng và lập dự toán công trình:

- Chủ trì thiết kế kiến trúc: KTS. Vũ An Giang; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: BXD-00045251 do Bộ Xây dựng cấp ngày 04/01/2019;

- Chủ trì thiết kế kết cấu: KS. Nguyễn Tấn Đức; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: QNG-00042490 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 08/4/2019;

- Chủ trì thiết kế điện: KS. Lê Vinh Cường; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: QNG-00014977 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 19/12/2022;

- Chủ trì thiết kế cấp thoát nước: KS. Trần Ngọc Tây; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: QNG-00036958 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 08/12/2021.

3.2. Đơn vị tư vấn thẩm tra:

a. Năng lực tổ chức:

Công ty Cổ phần Kỹ thuật BNS được Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00042216 ngày 23/6/2020.

b. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thẩm tra:

+ Chủ trì thẩm tra kiến trúc: KTS. Hoàng Thị Thu Hương. Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: BXD-00093892 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng Bộ Xây dựng cấp ngày 26/6/2020;

+ Chủ trì thẩm tra kết cấu: KS. Vũ Minh Hải; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: BXD-00003509 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng Bộ Xây dựng cấp ngày 27/7/2022;

+ Chủ trì thẩm tra điện: KS. Nguyễn Mạnh Tiến. Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: HTV-00043842 do Ban chấp hành Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam cấp ngày 23/8/2022;

+ Chủ trì thẩm tra phần cấp thoát nước: Nguyễn Quốc Tân; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: CTN-00032758 do Ban chấp hành Hội cấp thoát nước Việt Nam cấp ngày 21/4/2022.

3.3. Đơn vị tư vấn khảo sát địa chất:

a. Năng lực tổ chức:

Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng 259 Thăng Long được Sở Xây dựng Thành phố Hà Nội cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00018429 ngày 30/11/2018.

b. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia khảo sát địa chất công trình:

Chủ trì khảo sát địa chất công trình: KS. Nguyễn Văn Cường. Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số: HNT-00149962 do Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Việt Nam cấp ngày 08/8/2022.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Tóm tắt giải pháp thiết kế chủ yếu về: Kiến trúc, nền, móng, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình và các nội dung khác (nếu có).

1. Nhà học lý thuyết:

- Bố trí 02 dãy nhà giống nhau song song nằm về 02 bên của khối Nhà hiệu bộ, mỗi khối nhà có kích thước (9,0x70,43)m; số tầng: 03 tầng, chiều cao tầng 1 là 3,75m; tầng 2 và tầng 3 là 3,6m. Mỗi tầng có 01 khu vệ sinh bố trí tại trục 2-3, kích thước (5,4x6,5)m, 02 cầu thang tại trục 3-4 và trục 15-16, kích thước (4,1x5,2)m, hành lang trước rộng 2,3m.

- Mặt đứng chính kết hợp hệ lam trước và xây các hộp trụ bao che ống thoát nước mái, tạo độ mạnh mẽ cho mặt đứng. Lan can hành lang xây gạch, đắp chỉ kết hợp hệ khung cửa các lớp học tạo nên vẻ đẹp hài hòa cho không gian chung kiến trúc trường học.

- Nền nhà: Lát gạch ceramic 600x600 cho toàn bộ các phòng và hành lang; khu vệ sinh lát gạch chống trơn 300x300, màu sắc hài hòa. Bên dưới nền nhà là lớp bê tông đá 4x6 M 100 và đệm cát đầm chặt.

- Sàn nhà tầng 2 và tầng 3: Lát gạch ceramic 600x600 cho toàn bộ các phòng và hành lang; khu vệ sinh lát gạch chống trơn 300x300, màu sắc hài hòa.

- Mái nhà lợp tôn màu xanh rêu chống nóng và tạo màu sắc êm dịu, hòa với khí hậu, môi trường nóng nắng của khu vực biển Quảng Ngãi.

- Cửa đi và cửa sổ làm bằng khung thép kính, sơn tĩnh điện màu xanh êm dịu.

b) Kết cấu: 03 tầng, khung chịu lực, tường bao che, hành lang bên, bước cột từ 4m đến 5,4m; chiều cao tầng 1 là 3,75m, tầng 2 và tầng 3 là 3,6m; khung, dầm, giằng và sàn đổ bê tông đá 1x2 M 250; lanh tô và ô văng đổ bê tông đá 1x2 M 200; móng cọc BTLT PHC D 350.

2. Nhà hiệu bộ:

a) Kiến trúc:

- Bố trí khối Nhà hiệu bộ nằm giữa 02 dãy nhà học lý thuyết, khối nhà có kích thước (9,2x38,20)m; số tầng: 03 tầng, chiều cao tầng 1 là 3,75m; tầng 2 và tầng 3 là 3,6m. Mỗi tầng bố trí 01 khu vệ sinh (phía trái) từ trục D-E, kích thước (3,0x2,8)m, 01 cầu thang tại trục I-K, kích thước (4,1x5,6)m, hành lang trước rộng 2,3m. Tầng 1, bố trí sảnh đón kết hợp lối vào sân trường, sảnh đón kích

thước (3,5x16,2)m; sảnh vào sân trường có kết cấu nhịp rộng 7,8m.

- Mặt đứng chính trước sân trường kết hợp hệ lam bê tông đứng từ sảnh tầng 2 đến sênô mái và khung hộp xây từ cos nền đến sênô mái, tạo độ mạnh mẽ cho mặt đứng, tính trang nghiêm cho công trình. Mặt đứng từ đường nội bộ vào sảnh được đắp phù điêu biểu tượng trường học. Lan can hành lang xây gạch, đắp chỉ kết hợp hệ khung cửa các lớp học tạo nên vẻ đẹp hài hòa cho không gian chung kiến trúc trường học.

- Nền nhà: Lát gạch ceramic 600x600 cho toàn bộ các phòng và hành lang; khu vệ sinh lát gạch chống trơn 300x300, màu sắc hài hòa. Bên dưới nền nhà là lớp bê tông đá 4x6 M 100 và đệm cát đầm chặt.

- Sàn nhà tầng 2 và tầng 3: Lát gạch ceramic 600x600 cho toàn bộ các phòng và hành lang; khu vệ sinh lát gạch chống trơn 300x300, màu sắc hài hòa.

- Mái nhà lợp tôn màu xanh rêu chống nóng và tạo màu sắc êm dịu, hòa với khí hậu, môi trường nóng nắng của khu vực biển Quảng Ngãi.

- Cửa đi và cửa sổ làm bằng khung thép kính, sơn tĩnh điện màu xanh êm dịu.

b) Kết cấu: 03 tầng, khung chịu lực, tường bao che, hành lang bên, bước cột từ 3m đến 4,1m, lối vào sảnh tầng 1 nhà hiệu bộ có bước cột 7,8m; chiều cao tầng 1 là 3,75m, tầng 2 và tầng 3 là 3,6m; khung, dầm, giằng và sàn đổ bê tông đá 1x2 M250; lanh tô và ô văng đổ bê tông đá 1x2 M200; móng cọc BTLT PHC D 350.

3. Nhà để xe: Kích thước (51,4x12,2)m, cao 4,25m; kết cấu cột, mái khung kèo, xà gồ thép; mái lợp tole màu 0,45mm, có trải lớp cách âm, cách nhiệt ở dưới mái tole; toàn bộ các cấu kiện sắt thép được sơn một lớp chống rỉ và sơn 2 lớp phủ bảo vệ. Móng BTCT đá 1x2 M250 đổ toàn khối, nền đổ bê tông XM M250 dày 200mm;

4. Nhà bảo vệ - Cổng - tường rào:

a) Nhà bảo vệ: kích thước (3,0x3,0)m, cao 3,70m; trụ, dầm, sàn mái bê tông cốt thép toàn khối; tường bao che, mái lát gạch lá nem chống nóng.

b) Cổng chính: cao 5,38m, ốp đá granite màu vàng; cổng phụ cao 3,0m.

c) Tường rào: cao 2,2m; trụ gạch, lõi bê tông (150x150), móng đơn kết bê tông cốt thép đá 2x4 M200 trên lớp cát đệm.

5. Bể nước ngầm: Kích thước (14,7x6,5)m, cao 3,2m; thành bể dày 150mm; đáy bể dày 200mm; mặt bể dày 120mm bê tông cốt thép toàn khối đá 1x2 M250.

6. Sân, đường: Các tuyến đường giao thông nội bộ có mặt cắt Bm từ 4m đến 10m, kết cấu mặt đường bê tông đá 2x4 M250, dày 18cm, trên lớp cấp phối đá dăm dày 12cm. Sân trường lát gạch Terrazzo 400x400, trên nền bê tông đá 2x4 M 200 dày 12cm.

7. Cấp điện, chống sét, cấp thoát nước, hệ thống PCCC:

a) Cấp điện: Nguồn điện lấy từ hệ thống cấp điện hiện trạng đã được quy

hoạch. Dây dẫn từ vị trí đấu nối về tủ điện tổng hạng mục công trình dùng cáp ngầm CXV/DSTA (4x95)mm² luồn trong ống nhựa xoắn Ø85/65 đặt ngầm đất trên có lớp bảo vệ và báo hiệu cáp ngầm. Vị trí cáp ngầm vượt qua đường luồn trong ống thép Ø100 bằng phương pháp khoan lắp đặt ống thép, ở 02 vị trí bố trí 02 hố ga để thuận tiện cho việc kiểm tra và luồn dây dẫn. Dây dẫn từ tủ điện tổng nhà về tủ điện PCCC sử dụng dây CXV/DSTA (3x16+10)mm² +E10mm².

b) Chống sét: sử dụng hệ thống thu sét 1 kim chủ động, bán kính phục vụ $R_p = 107m$ gắn trên mái các công trình. Các kim thu sét được nối với nhau bởi hệ thống dây thoát sét và nối với hệ thống tiếp địa. Hệ thống tiếp địa là các cọc đồng đặt -0,8m với cốt mặt nền sân và được nối với nhau bằng dây đồng tiếp địa M 70mm². Điện trở tiếp địa an toàn của hệ thống chống sét $R_{nd} < 10 \Omega$.

c) Cấp thoát nước, hệ thống PCCC:

- Cấp nước: Nguồn nước cung cấp cho toàn bộ khu vực dự án được lấy từ hệ thống cấp nước khu vực. Nước phục vụ chữa cháy được dự trữ trong bể chứa nước sạch của trạm cấp nước. Ống cấp nước sử dụng loại PPR đường kính từ 20mm đến 32mm.

- Hệ thống PCCC:

+ Chữa cháy dùng ống TTK D100 dẫn nước từ trạm bơm đến các tủ chữa cháy trong các khối nhà.

+ Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động trong các phòng sử dụng dây tín hiệu CY(2x0,75)mm, đầu báo khói quang học.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế: đảm bảo
3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định: phù hợp
4. Kiểm tra kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thiết kế theo quy định:
5. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về việc xác định dự toán xây dựng (nếu có yêu cầu): nguồn vốn của chủ đầu tư, không yêu cầu
6. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường: đảm bảo
7. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan:
8. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế, dự toán xây dựng: không

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu trình thẩm định;

- Hồ sơ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở Trường Tiểu học Bình Đông đủ điều kiện phê duyệt.

- Yêu cầu đối với chủ đầu tư:

+ Chủ đầu tư bố trí đủ 100% vốn của Công ty để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ được nêu trong hồ sơ thẩm định.

+ Thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.

+ Phối hợp với UBND xã Bình Đông, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức triển khai dự án theo đúng quy định hiện hành./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLKKT DQ và các KCN Quảng Ngãi;
- Phòng KT&HT;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng TN&MT;
- Lưu: VT.

Nguyễn Tường Duy